|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỔ TOÁN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Thủ Dầu Một, ngày 09 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THEO PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP, KHỐI 10**

**Năm học 2023 - 2024**

Căn cứ TT22/2021/TT-BGDĐT (20/7/2021) quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

Căn cứ CV5512/BGDĐT-GDTrH (18/12/2020) v/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ QĐ1952/QĐ-UBND (15/8/2022) v/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ kế hoạch 384 kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối 10 năm học 2023 – 2024 của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu;

***Số tiết cả năm: 35 tuần x 2 tiết = 70 tiết; HĐGD = 33 tiết, SHL 33 tiết trong đó kiểm tra = 4 tiết***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học kì 1: 18 tuần × 02 tiết = 36 tiết**  **Trong đó: KTTX 2 cột, Đánh giá giữa kì 1 cột, Đánh giá cuối kì 1 cột** | | | | | | |
| **Chủ đề** | **Mục đích cần đạt** | **Tuần** | **Tiết SHL theo PPCT** | **Nội dung** | **Tiết Hoạt động giáo dục theo PPCT** | **Nội dung** |
| **CHỦ ĐỀ 1: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**  **(8 tiết)** | - Thực hiện tốt quy định chung  - Lập, thực hiện kế hoạch GD truyền thống nhà trường. - Biết cách thu hút bạn vào HĐ chung. - Đánh giá được ý nghĩa của HĐGD nhà trường. - Thực hiện HĐ theo chủ đề của Đoàn. | 1 | 1 | Khai giảng năm học | 1 | Khai giảng năm học |
| 2 | 2 | Hoạt động 1: Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện.  Xây dựng nội quy của lớp học và biện pháp thực hiện. | 2 | Hoạt động 2: Tìm hiểu truyền thống nhà trường.  Hoạt động 3: Thực hiện nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng. |
| 3 | 3 | Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng. | 3 | Hoạt động 4: Giáo dục truyền thống nhà trường. |
| 4 | 4 | Ý nghĩa giáo dục truyền thống nhà trường và hoạt động phát huy truyền thống. | 4 | Hoạt động 5: Thực hiện 1 số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.  Hoạt động 6: Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt các quy định chung.Chia sẻ về việc thực hiện biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.  Đánh giá cuối chủ đề 1. |
| **CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN (4 tiết)** | - Chỉ ra được đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu. - Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực của bản thân. | 5 | 5 | Hoạt động 1: Xác định tính cách của bản thân. | 5 | Hoạt động 2: Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.  Hoạt động 3: Tìm hiểu về quan điểm sống.  Hoạt động 4: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân. |
| 6 | 6 | Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân. | 6 | Hoạt động 5: Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.  Hoạt động 6: Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực của bản thân.  Hoạt động 7: Thể hiện quan điểm sống của bản thân.  Chia sẻ quan điểm sống của bản thân.  Đánh giá cuối chủ đề 2. |
| **CHỦ ĐỀ 3: RÈN LUYỆN BẢN THÂN (9 tiết) + 1 tiết đánh giá giữa kì** | - Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ người cùng tham gia. - Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu.  - Hình thành tư duy phản biện khi đánh giá sự vật hiện tượng. - Xây dựng được KHTC cá nhân. | 7 | 7 | Chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; | 7 | Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệm.  Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. |
| 8 | 8 | Trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. | 8 | Hoạt động 3: Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện.  Hành động vượt khó. |
| 9 | 9 | Tư duy phản biện. | 9 | **ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ 1** |
| 10 | 10 | Rèn luyện tư duy phản biện. | 10 | Hoạt động 4: Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân.  Hoạt động 5: Thực hành thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. |
| 11 | 11 | Hoạt động 7: Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân. | 11 | Hoạt động 8: Rèn luyện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân.  Kế hoạch tài chính cá nhân.  Đánh giá cuối chủ đề 3. |
| **CHỦ ĐỀ 4: CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP VÀ GIAO TIẾP (6 tiết)** | - Thể hiện được sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp. - Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử; than thiện với bạn bè, thầy cô. - Ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình. | 12 | 12 | Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp.  Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp. | 12 | Phản hồi về kết quả vận dụng về sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau. |
| 13 | 13 | Hoạt động 3: Tìm hiểu sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường.  Hoạt động 4: Thực hành giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè trong trường học. | 13 | Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong các tình huống giao tiếp, ứng xử . |
| 14 | 14 | Hoạt động 5: Thực hành giao tiếp, ứng xử với thầy, cô giáo. | 14 | Hoạt động 6: Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.  Hoạt động 7: Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp.  Chia sẻ kết quả thực hiện ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau ở gia đình.  Đánh giá cuối chủ đề 4. |
| **CHỦ ĐỀ 5: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH**  **(4 tiết)** | - Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với gia đình.  - Thể hiện được trách nhiệm đối với lao động trong gia đình. - Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình. | 15 | 15 | Hoạt động 1: Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình. | 15 | Hoạt động 2: Thể hiện trách nhiệm với gia đình.  Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình. |
| 16 | 16 | Chia sẻ suy nghĩ và việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình. | 16 | Hoạt động 4: Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện.  Hoạt động 5: Thực hiện trách nhiệm với gia đình.  Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình.  Đánh giá cuối chủ đề 5. |
| **CHỦ ĐỀ 6: THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG**  **(7 tiết) + 1 tiết đánh giá cuối kì** | - Thực hiện được các BP mở rộng quan hệ, thu hút cộng đồng vào HĐXH. - Lập, thực hiện KH tuyên truyền trong cộng đồng về VHUX nơi công cộng. - Tham gia HĐCĐ phù hợp với chủ đề của Đoàn và ĐGKQ hoạt động PTCĐ. | 17 | 17 | **ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 1** | 17 | Hoạt động 1: Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.  Hoạt động 2: Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng. |
| 18 | 18 | Chia sẻ về biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội. | 18 | Hoạt động 3: Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.  Hoạt động 4: Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.  Hoạt động 5: Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng. |
| **Học kì 2: 17 tuần × 02 tiết = 34 tiết**  **Trong đó: KTTX 2 cột, Đánh giá giữa kì 1 cột, Đánh giá cuối kì 1 cột** | | | | |
| 19 | 19 | Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hóa ứng xử nơi công cộng. | 19 | Hoạt động 6: Tham gia kết nối cộng đồng |
| 20 | 20 | Trao đổi kết quả hoạt động phát triển cộng đồng. | 20 | Tham gia kết nối cộng đồng.  Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân.  Đánh giá cuối chủ đề 6 |
| **CHỦ ĐỀ 7: BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN**  **(4 tiết)** | - Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của TC, CN trong việc bảo tồn CQTN.  - Xây dựng và thực hiện được KHTT, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ CQTN. - Tham gia các HĐ bảo tồn CQTN do Đoàn tổ chức. | 21 | 21 | - Tìm hiểu hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân.  - Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. | 21 | - Chia sẻ về nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Biểu diễn văn nghệ “Cảnh quan thiên nhiên quanh tôi”. |
| 22 | 22 | - Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. | 22 | - Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Đánh giá cuối chủ đề 7. |
| **CHỦ ĐỀ 8: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN (6 tiết)** | - Phân tích, đánh giá được thực trạng MTTN tại địa phương; tác động của con người tới MTTN.  - Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ.  - Đề xuất được giải pháp bảo vệ MTTN và thực hiện các GP.  - Tham gia các HĐ bảo vệ MTTN do Đoàn tổ chức. | 23 | 23 | Chia sẻ kết quả thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương. | 23 | Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương. |
| 24 | 24 | Chia sẻ về kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương. | 24 | - Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.  - Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.  - Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương. |
| 25 | 25 | Chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên | 25 | Chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.  Đánh giá cuối chủ đề 8. |
| **CHỦ ĐỀ 9: TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP**  **(7 tiết) + 1 tiết đánh giá giữa kì 2** | - Xác định được những HĐSX, KD, DV của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này. - Biết cách tìm hiểu TT về nhóm nghề quan tâm, yêu cầu về NL, PC theo nhóm nghề. - Tìm hiểu được những ĐK đảm bảo AT và SKNN trong từng lĩnh vực NN. - Phân tích được PC và NL cần có của người LĐ thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và YC của nhà tuyển dụng. | 26 | 26 | Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. | 26 | Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. |
| 27 | 27 | **ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ 2** | 27 | Kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương. |
| 28 | 28 | Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương. | 28 | - Lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm nghề.  - Những điều học hỏi được qua trải nghiệm nghề ở địa phương. |
| 29 | 29 | Rèn luyện bản thân theo yêu càu của nghề em quan tâm. | 29 | - Phản hồi kết quả thực hiện hoạt động vận dụng.  - Đánh giá cuối chủ đề 9 |
| **CHỦ ĐỀ 10: HIỂU BẢN THÂN ĐỂ CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP (6 tiết)** | - Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. - Xây dựng và thực hiện KH rèn luyện theo định hướng NN.  - Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp, PC và NL cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn. | 30 | 30 | Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp. | 30 | Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân. Chọn nghề phù hợp cho tương lai. |
| 31 | 31 | Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề định lựa chọn. | 31 | Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. |
| 32 | 32 | Rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập. | 32 | - Rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định chọn.  - Đánh giá cuối chủ đề 10. |
| **CHỦ ĐỀ 11: LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP**  **(5 tiết) + 1 tiết đánh giá cuối kì 2** | - Trình bày được một số TT cơ bản về hệ thống trường ĐT liên quan đến nghề định lựa chọn. - Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. | 33 | 33 | - Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn.  - Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.  - Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn. | 33 | Những thông tin em đã thu thập được về trường đào tạo nghề em định chọn. |
| 34 | 34 | Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập. | 34 | Ý kiến tham vấn về dự định lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập của em. |
| 35 | 35 | - Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn.  - Học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.  - Đánh giá cuối chủ đề 11 | 35 | **ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 2** |

**Giáo viên chủ nhiệm**

**Duyệt của tổ trưởng chuyên môn**

***Vương Thị Vân Anh***

***Nguyễn Thị Kim Thoa***